

Họ tên:.....

Lớp :.....

Mã đề:246

I.PHẦN I (4 điểm)

Hãy lựa chọn và ghi đáp án đúng vào ô tương ứng

1.	2.	3.	4.	5.	6.	7.	8.
9.	10.	11.	12.	13.	14.	15.	16.

CÂU 1. Khí áp, frông (dải hội tụ nhiệt đới), gió, dòng biển, địa hình

- A. là những nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa
- B. là những nhân tố ảnh hưởng đến khí hậu
- C. là những nhân tố tác động đến sinh vật
- D. là những nhân tố chịu tác động của bức xạ Mặt Trời

CÂU 2. Loại gió thổi quanh năm thổi theo hướng Tây và gây mưa suốt 4 mùa là

- A. Gió mùa B. Gió mùa mùa Đông C. Gió Tây ôn đới D. Gió biển, gió đất

CÂU 3. Các đai khí áp trên Trái Đất phân bố

- A. xen kẽ và đối xứng
- B. xen kẽ và đối xứng qua đai áp thấp xích đạo
- C. xen kẽ và đối xứng qua lục địa và đại dương
- D. xen kẽ và đối xứng theo độ ẩm và độ cao

CÂU 4. Càng lên cao không khí càng loãng, sức nén càng nhỏ, do đó khí áp giảm là do:

- A. Khí áp thay đổi theo nhiệt độ C. Khí áp thay đổi theo độ ẩm
- B. Khí áp thay đổi theo độ cao D. Khí áp thay đổi theo sức nén

CÂU 5 Biên độ nhiệt độ trung bình năm theo vĩ độ thay đổi theo xu hướng

- A. tăng dần từ xích đạo về hai cực
- B. giảm dần từ xích đạo về hai cực
- C. cao nhất và thấp nhất đều ở lục địa
- D. không thay đổi từ xích đạo về hai cực

CÂU 6 Nhiệt độ không khí ở tầng đối lưu là

- A. nhiệt do Mặt Trời đốt nóng C. nhiệt của bề mặt Trái Đất được Mặt Trời đốt nóng
- B. nhiệt của bề mặt Trái Đất D. nhiệt của khí quyển hấp thụ năng lượng mặt Trời

CÂU 7. Càng lên cao không khí càng loãng, sức nén càng nhỏ, do đó khí áp giảm do

- A. khí áp thay đổi theo nhiệt độ C. khí áp thay đổi theo độ ẩm
- B. khí áp thay đổi theo độ cao D. khí áp thay đổi theo sức nén

CÂU 8. Gió Mậu dịch hay còn gọi là gió Tín Phong có đặc điểm

- A. khô, nóng B. nóng, ẩm C. mát mẻ D. lạnh khô

CÂU 9. Gió biển, gió đất có đặc điểm chung là

- A. Hoạt động ở khu vực Nam Á, Đông Nam Á C. Hoạt động theo từng đợt lần át gió Tín Phong
- B. Hoạt động ở vùng ven biển D. Hoạt động theo ngày và đêm

CÂU 10. Lượng mưa trên Trái Đất ít nhất ở

- A. không đều theo vĩ độ C. tập trung chủ yếu ở khu vực nội chí tuyến
- B. hai cực của Trái Đất D. càng gần đại dương lượng mưa càng giảm

CÂU 11. Một số nơi thuộc đới nóng như khu vực Nam Á, Đông Nam Á, Đông Phi, Đông Bắc Ôxtrâyliia,và một số nơi thuộc vĩ độ trung bình như: Phía Đông Trung Quốc, Đông Nam Liên Bang Nga, Đông Nam Hoa Kỳ.....là nơi hoạt động điển hình của

- A. gió mùa C. gió biển, gió đất
- B. gió Tây ôn đới D. gió thổi từ biển vào đất liền

CÂU 12. Gió Tây ôn đới là loại gió

- A. thổi từ áp cao chí tuyến về áp thấp xích đạo C. thổi từ áp cao cận nhiệt về áp thấp ôn đới

B. thổi từ áp cao ở biển đến áp thấp trong đất liền D. thổi từ áp cao ở đất liền ra áp thấp ngoài biển

CÂU 13. Các đai khí áp không liên tục mà bị chia cắt thành các khu khí áp riêng biệt là do

- A. sự phân bố xen kẽ giữa lục địa và đại dương
- B. sự nóng lạnh không đều giữa lục địa và đại dương
- C. sự phân bố xen kẽ và đối xứng của các đai khí áp cao và áp thấp
- D. sức nén của không khí xuống bề mặt Trái Đất

Câu 14. Hồ đầm có vai trò

- A. điều hòa chế độ nước sông
- B. tránh lũ lụt
- C. chống thiếu nước
- D. chống xói mòn

Câu 15. Đá mẹ có vai trò

- A. quyết định thành phần khoáng vật, thành phần cơ giới của đất
- B. đóng vai trò chủ đạo trong quá trình hình thành đất
- C. qui định tuổi của đất
- D. tạo ra các vành đai đất khác nhau theo độ cao

Câu 16. Quy luật địa đới là

- A. sự thay đổi có qui luật của tất cả các thành phần địa lý và cảnh quan địa lý theo vĩ độ
- B. sự thay đổi các thành phần địa lý và cảnh quan địa lý không theo vĩ độ
- C. sự thay đổi các thành phần địa lý và cảnh quan địa lý theo kinh độ
- D. sự thay đổi các thành phần địa lý và cảnh quan địa lý theo đai cao

II. PHẦN II (6 điểm)

1. Câu 1(3 điểm)

- Nêu biểu hiện của qui luật địa đới? Lấy ví dụ chứng minh rằng sự phân bố của các nhóm đất và các thảm thực vật chịu ảnh hưởng của quy luật địa đới **(1.5 điểm)**
- Đặc điểm của tỉ suất tử thô, các nhân tố ảnh hưởng đến tỉ suất tử thô trên thế giới?**(1.5 điểm)**

2. Câu 2 (3 điểm)

Cho bảng số liệu sau:

Cấu lao động phân theo khu vực kinh tế của Ấn Độ và Anh năm 2012

Đơn vị: %

Nước	Ấn Độ	Anh
Khu vực I	20	2,1
Khu vực II	26	22,4
Khu vực III	54	75,5

- Vẽ biểu đồ hình tròn thể hiện cơ cấu lao động phân theo khu vực kinh tế của Ấn Độ và Anh năm 2012.
- Rút ra nhận xét?

BÀI LÀM



